

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch giao nhận 1.578.135 kg gạo của
Trung ương hỗ trợ để cứu đói dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2559/QĐ-TTg ngày 31/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc xuất cấp vật tư, thiết bị và gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 03/TTr-SLĐTBXH ngày 10/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch giao nhận **1.578.135 kg** gạo của Trung ương hỗ trợ để cứu đói dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017 như đề xuất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 03/TTr-SLĐTBXH ngày 10/01/2017.

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghĩa Bình, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Nguyễn Tuấn Thanh;
- Cục DTNNKV Nghĩa Bình;
- Các Sở: NN&PTNT, TC;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K20 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh



Số: **03** /TTr-SLĐTBXH

Bình Định, ngày **10** tháng **01** năm **2017**

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch giao nhận **1.578.135** kg gạo

của Trung ương hỗ trợ để cứu đói dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH	
VĂN PHÒNG	
Số	186
ĐẾN	Ngày 10.01.17
Chuyển	
Lưu Hồ Sơ Số	

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

Thực hiện Quyết định số 2559/QĐ-TTg ngày 31/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc xuất cấp vật tư, thiết bị và gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho tỉnh Bình Định; Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 06/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ **1.578.135** kg gạo hỗ trợ của Trung ương để cứu đói dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017.

Để việc tổ chức giao nhận gạo kịp thời, chặt chẽ, đúng đối tượng theo quy định. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghĩa Bình lập Kế hoạch giao nhận **1.578.135** kg gạo để cứu đói dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017.

(có Kế hoạch kèm theo)

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định để Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục DTNNKV Nghĩa Bình;
- Phòng KH-TC Sở;
- Lưu VT, BTXHPCTNXH (Trg).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Đình Hòa

Số: **45** /KH-SLĐTBXH

Bình Định, ngày **10** tháng 01 năm 2017

KẾ HOẠCH

Giao nhận 1.578.135 kg gạo của Trung ương hỗ trợ để cứu đói dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017

Thực hiện Quyết định số 2559/QĐ-TTg ngày 31/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc xuất cấp vật tư, thiết bị và gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho tỉnh Bình Định; Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 06/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ 1.578.135 kg gạo hỗ trợ của Trung ương để cứu đói dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghĩa Bình lập Kế hoạch giao nhận 1.578.135 kg gạo cho các địa phương, đơn vị cứu đói dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017, nội dung cụ thể như sau:

I. SỐ LƯỢNG, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM GIAO NHẬN

1. Số lượng, thời gian

- Số lượng gạo phân bổ và thời gian giao nhận (có phụ lục gửi kèm theo).
- Đơn vị giao gạo: Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghĩa Bình.

2. Địa điểm giao nhận

- Gạo phân bổ cho UBND các huyện, thị xã, thành phố: Giao nhận tại trụ sở UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Gạo phân bổ cho Công an tỉnh: Giao nhận tại Công an các huyện: Vân Canh (25.400 kg), Vĩnh Thạnh (18.100 kg), An Lão (9.700 kg), Hoài Ân (3.500 kg), Tây Sơn (3.000 kg) và Phù Cát (300 kg).

- Gạo phân bổ cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Giao nhận tại các huyện, thị, thành đội; các đơn vị: Ban CHQS huyện An Lão (1.200 kg); ban CHQS huyện Hoài Ân (1.200 kg); ban CHQS huyện Hoài Nhơn (1.200 kg); ban CHQS huyện Phù Mỹ (1.200 kg); ban CHQS huyện Phù Cát (1.200 kg); ban CHQS huyện Vĩnh Thạnh (1.200 kg); ban CHQS huyện Tây Sơn (1.200 kg); ban CHQS huyện Vân Canh (1.200 kg); ban CHQS huyện Tuy Phước (1.200 kg); ban CHQS thị xã An Nhơn (1.200 kg); ban CHQS thành phố Quy Nhơn (1.200 kg); Trường Quân sự Phù Cát (1.000 kg); Doanh trại Quân đội nhân dân Việt Nam (Đại đội thiết giáp 74, đường Bé Văn Đàn, thành phố Quy Nhơn: 15.800 kg).

- Gạo phân bổ cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Giao nhận tại Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh (99 Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn) số lượng 20.000 kg.

(có phụ lục giao nhận kèm theo)

II. PHƯƠNG TIỆN VÀ KINH PHÍ VẬN CHUYỂN, BỐC XẾP

1. Phương tiện

Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghĩa Bình chịu trách nhiệm vận chuyển 1.578.135 kg gạo giao tại UBND các huyện, thị xã, thành phố; Công an các huyện; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Các huyện, thị, thành đội, Đại đội Thiết giáp 74 (đường Bế Văn Đàn, phường Ghềnh Ráng, TP Quy Nhơn), Trường Quân sự Phù Cát; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh theo số lượng, thời gian và địa điểm như trên.

2. Kinh phí vận chuyển, bốc xếp

Đối với gạo giao cho UBND các huyện, thị xã, thành phố, chi phí bốc gạo xuống và vận chuyển gạo từ UBND các huyện, thị xã, thành phố đến nơi cấp phát cho dân do ngân sách huyện, thị xã, thành phố đảm bảo.

3. Tổ chức tiếp nhận

UBND các huyện, thị xã, thành phố, Công an các huyện; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Các huyện, thị, thành đội, Đại đội Thiết giáp 74, Trường Quân sự Phù Cát; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chuẩn bị người bốc xuống kể cả trong và ngoài giờ hành chính.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC CỨU TRỢ

1. Đối tượng cứu trợ

Tập trung cứu trợ cho các hộ gia đình bị thiệt hại do hậu quả mưa lũ tháng 11, 12 năm 2016 gây ra; hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo có khả năng thiếu đói trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017; hộ gia đình có cuộc sống khó khăn, già cả, neo đơn, khuyết tật, gia đình có người đau ốm nặng dài ngày.

2. Mức cứu trợ

- 15 kg gạo/nhân khẩu/tháng. *(Địa phương cứu trợ theo đúng quy định, địa phương nào sai, hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật).*

- Thời gian cứu trợ: 01 tháng.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức nhận gạo đúng thời gian, địa điểm nêu trên, đồng thời kiểm tra chặt chẽ tình hình thiệt hại dân sinh, tổ chức cứu trợ cho nhân dân, không để gạo bị ẩm ướt hoặc thất thoát **(Lưu ý: Gạo từ khi xuất kho dự trữ Nhà nước đến khi sử dụng không quá 30 ngày).**

Riêng Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh cấp phát gạo cho các hộ tránh trùng lặp với danh sách cấp phát gạo của các địa phương và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày **18/2/2017** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp thực hiện và gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông Nghiệp &PTNT;
- Cục Dự trữ NNKV Nghĩa Bình;
- UBND các huyện, Tx, Tp;
- Phòng LĐTBXH huyện, Tx, Tp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, BTXHPCTNXH (Trg).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Đình Hòa



SỞ THƯƠNG NGHIỆP
SỞ THƯƠNG GIAO NHẬN 1.578.135 KG GẠO
 (Kèm theo Kế hoạch số 45/KH-SLĐTBXH ngày 10 tháng 01/2017 của Sở Lao động - TB&XH)

TT	Nơi đi - Số lượng			Nơi đến (huyện, thị xã, thành phố)	Ngày giao	Số lượng (tấn)							
	Kho dự trữ Quy Nhơn (tấn)	Kho dự trữ Bình Nghi (tấn)	Kho dự trữ Dung Quất (tấn)			Tổng số	Trong đó						
							UBND huyện, thị xã, thành phố	Công an huyện, T.xã, thành phố	BCH Bộ đội Biên phòng	Tỉnh Đội			
										Tổng số	Huyện, thành, thị đội	Trường quân sự tỉnh	BCH quân sự tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
I-	137,000	117,335	201,200	CÔNG	-	455,535	413,135	3,000	20,000	19,400	3,600	0,000	15,800
1	-	117,335	-	Tây Sơn	Ngày 16/01/2017 (19/12 AL)	117,335	113,135	3,000	-	1,200	1,200	-	-
2	-	-	201,200	Hoài Nhơn		201,200	200,000	-	-	1,200	1,200	-	-
3	137,000	-	-	Quy Nhơn		137,000	100,000	-	20,000	17,000	1,200	-	15,800
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
II-	91,800	156,000	225,600	CÔNG	-	473,400	430,000	38,600	0,000	4,800	4,800	0,000	0,000
4	-	-	100,900	An Lão	Ngày 17/01/2017 (20/12 AL)	100,900	90,000	9,700	-	1,200	1,200	-	-
5	-	-	124,700	Hoài Ân		124,700	120,000	3,500	-	1,200	1,200	-	-
6	86,600	-	-	Vân Canh		86,600	60,000	25,400	-	1,200	1,200	-	-
7	5,200	156,000	-	An Nhơn		161,200	160,000	-	-	1,200	1,200	-	-
III-	171,200	133,000	235,700	CÔNG	-	539,900	535,000	0,300	0,000	4,600	3,600	1,000	0,000
8	-	-	181,200	Phù Mỹ	Ngày 18/01/2017 (21/12 AL)	181,200	180,000	-	-	1,200	1,200	-	-
9	-	133,000	54,500	Phù Cát		187,500	185,000	0,300	-	2,200	1,200	1,000	-
10	171,200	-	-	Tuy Phước		171,200	170,000	-	-	1,200	1,200	-	-
IV-	0	109,300	0	CÔNG	-	109,300	90,000	18,100	-	1,200	1,200	-	-
11	-	109,300	-	Vĩnh Thạnh	Ngày 19/01/2017 (22/12 AL)	109,300	90,000	18,100	-	1,200	1,200	-	-
	400,000	515,635	662,500	TỔNG CỘNG		1.578,135	1.468,135	60,000	20,000	30,000	13,200	1,000	15,800

Ghi chú: Gạo dự trữ quốc gia xuất kho trước 01 ngày để giao theo đúng lịch giao.